

Số: /NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2026
(bổ sung lần 5) trên địa bàn thành phố Đồng Nai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
KHÓA I KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2026 và Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2026 (bổ sung lần 5) thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 45/BC-BKTNS ngày 02 tháng 7 năm 2026 và số 74/BC-BKTNS ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục 24 công trình, dự án phải thu hồi đất với tổng diện tích thu hồi đất là 55,1353 ha.

(Chi tiết danh mục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ hằng năm đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án bảo đảm việc sử dụng đất theo đúng chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ, quy hoạch chung, quy hoạch phân khu. Quá trình triển khai thu hồi đất thực hiện dự án có liên quan đến quyền và lợi ích của người dân, đề nghị thực hiện đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, công khai và có sự giám sát chặt chẽ, hạn chế tình trạng người dân khiếu nại, tố cáo; thực hiện công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và tham gia hưởng ứng tích cực của Nhân dân.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa I, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành của thành phố;
- VKSND, TAND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố);
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Hạnh

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2026
(BỔ SUNG LẦN 5) TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của HĐND thành phố Đồng Nai)

STT	Tên công trình	Xã/phường	Diện tích dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi đất (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Xây dựng kênh mương nội đồng đầu nối vào kênh dẫn nước đập Bù Tam, xã Hưng Phước, thành phố Đồng Nai	Hưng Phước	1,4367	1,4367
2	Vận động GPMB, nâng cấp, mở rộng đường ĐS 34, ấp Minh Lập 4, xã Nha Bích	Nha Bích	0,3746	0,2070
3	Vận động GPMB, nâng cấp, mở rộng đường ĐS 33, ấp Minh Lập 4, xã Nha Bích.	Nha Bích	0,2628	0,0940
4	GPMB, nâng cấp, mở rộng đường kết nối Chợ Minh Lập và cải tạo các hạng mục chợ	Nha Bích	0,6900	0,0873
5	Vận động GPMB, xây dựng hộ lan, nối cống mở rộng tuyến đường ĐS.12, ấp Minh Thắng 3	Nha Bích	0,3200	0,1824
6	Vận động GPMB, đo vẽ, cắm mốc, ủi quang, san gạt và làm đường sỏi đỏ tuyến đường quy hoạch NT34, ấp 1, ấp 2, xã Nha Bích.	Nha Bích	3,8050	3,8050
7	Vận động GPMB, nâng cấp, mở rộng đường Quy hoạch NT8, ấp 2, xã Nha Bích	Nha Bích	5,8200	3,4135
8	Xây dựng khu tái định cư xã Phú Lý (giai đoạn 2)	Phú Lý	2,1900	2,1900
9	Xây dựng nghĩa trang nhân dân xã Phú Lý (giai đoạn 1)	Phú Lý	4,2914	4,2914
10	Nạo vét chống ngập suối Đồi (đoạn từ cống bản khu dân cư suối Đồi đến thửa đất ông Phan Văn Đình) phường Chơn Thành	Chơn Thành	0,6100	0,6100
11	Xây dựng đường giao thông từ Khu dân cư Thành Tâm đến đường Hồ Chí Minh, phường Chơn Thành	Chơn Thành	1,5400	1,5400
12	Khu tái định cư xã Xuân Hiệp	Xuân Lộc	33,0781	33,0781
13	Đường Xuân Hiệp 22	Xuân Lộc	1,9950	1,9950
14	Sửa chữa nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trường mẫu giáo Hoa Mai, xã Lộc Tấn	Lộc Tấn	0,2500	0,0365
15	Mở rộng hẻm 71 đường Huỳnh Văn Nghệ (kết nối đường ven sông Đồng Nai và đường Huỳnh Văn Nghệ)	Trần Biên	0,0900	0,0435
16	Xây dựng, nâng cấp đường Ngô Thi Nhậm	Trần Biên	1,1844	0,7310

STT	Tên công trình	Xã/phường	Diện tích dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi đất (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
17	Mở rộng hẻm 19 đường Đặng Văn Tron	Trần Biên	0,5154	0,2825
18	Đường từ đường Phan Chu Trinh đến hết ranh Trường tiểu học Quang Vinh	Trần Biên	0,2200	0,2200
19	Công trình đường kết nối từ đường ven sông Đồng Nai đến đường Huỳnh Văn Nghệ	Trần Biên	0,6900	0,1300
20	Đường xung quanh công viên Quyết Thắng	Trần Biên	0,1800	0,0300
21	Xây dựng đường giao thông kết nối đoạn từ sân Chùa Ông đến cổng phía bờ sông của Đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh	Trần Biên	0,3960	0,1240
22	Dự án đường D4 (hẻm 129 đường Hà Huy Giáp)	Trần Biên	0,2800	0,2200
23	Đường D1 theo quy hoạch (từ đường Hưng Đạo Vương đến Hẻm 250)	Trần Biên	0,3300	0,3000
24	Xây dựng mới bờ rác ấp Thuận Phú 2 và nâng cấp, cải tạo bờ rác ấp Thuận Hòa 1	Thuận Lợi	0,0875	0,0875
Tổng cộng			60,6368	55,1353